

Nỗi đau giữa hòa bình

ISSN: 2734-9195 08:25 31/08/2025

Khi mỗi người con đất Việt biết sống thương yêu nhau, biết lấy hiểu biết và từ bi làm nền tảng, thì hòa bình không chỉ là sự vắng bóng chiến tranh, mà sẽ trở thành nguồn an lạc trong từng trái tim, từng mái ấm gia đình.

Mỗi độ thu về, khi tiết trời bắt đầu chuyển mình trong làn gió se nhẹ, cũng là lúc hàng triệu trái tim của dân tộc Việt Nam cùng hướng về ngày mồng 2 tháng 9 lịch sử. Tám mươi năm đã trôi qua kể từ ngày Bác Hồ đọc bản Tuyên ngôn độc lập tại quảng trường Ba Đình, nhưng âm hưởng thiêng liêng của giây phút ấy vẫn mãi vang vọng trong tâm hồn con dân nước Việt. Đó không chỉ là sự kiện trọng đại mở ra kỷ nguyên độc lập - tự do, mà còn là lời nhắc nhở chúng ta về giá trị của hòa bình, thành quả được xây dựng từ mồ hôi, xương máu và nước mắt của biết bao thế hệ tiền nhân.



(Ảnh: Internet)

Thế nhưng, trong niềm vui hội ngộ với độc lập, đâu đó vẫn còn những khoảng lặng nghẹn ngào. Có những giọt nước mắt chưa bao giờ khô, có những vết thương lòng chưa một lần khép lại. Đó chính là “nỗi đau giữa hòa bình” - nỗi

đau của những người ở lại, của những bà mẹ Việt Nam anh hùng, của những gia đình mãi mãi mất đi người thân yêu.

Ta ngã xuống để Tổ quốc đứng lên

Lịch sử Việt Nam là một bản anh hùng ca dài bất tận, nơi mỗi trang đều viết bằng xương máu và nước mắt. Từ những trận Bạch Đằng, Chi Lăng, Đống Đa đến hai cuộc kháng chiến chống thực dân, đế quốc, ở đâu cũng khắc ghi dấu chân của những con người đã dâng hiến trọn vẹn cho Tổ quốc.

Có những người ra đi trong độ tuổi đẹp nhất của đời người, khi mái tóc còn xanh, ước mơ còn đang dờ dang. Họ gác lại tình riêng, rời xa mái nhà đơn sơ, để bước vào lửa đạn với niềm tin mãnh liệt vào ngày mai của dân tộc. Người mẹ già tiễn con đi mà không hẹn ngày về, người vợ trẻ tiễn chồng với đôi mắt đỏ hoe, những đứa con thơ chỉ biết ngơ ngác nhìn theo dáng cha hiền. Và rồi, rất nhiều trong số họ vĩnh viễn nằm lại ở chiến trường, hoặc có người trở về với thương tật, mang trên mình dấu ấn của một thời đạn bom.

Những vết thương ấy không chìm trong quên lãng, bởi chính nhờ họ mà Tổ quốc đứng lên. Họ đã chọn cách ngã xuống để non sông trường tồn, để đất nước rạng danh, để các thế hệ mai sau có thể sống trong thanh bình. Như lời thơ bất hủ của Tố Hữu: *“Có những phút làm nên lịch sử, có cái chết hóa thành bất tử”*.

Dưới ánh sáng Phật pháp, sự hy sinh ấy cũng chính là biểu hiện cao đẹp của tinh thần xả thân vì đại nghĩa, vì lợi ích cho số đông.

Đức Phật từng dạy trong Kinh Tăng Chi: *“Vì lợi ích cho số đông, vì hạnh phúc cho số đông, vì an lạc cho chư thiên và loài người.”*[1] Cha ông ta đã sống trọn vẹn tinh thần ấy, để hôm nay đất nước được tự do, muôn dân được an lành.

Ngọn lửa lý tưởng ấy, dòng máu bất khuất ấy, chính là nền móng để Tổ quốc đứng hiên ngang giữa năm châu. Và hôm nay, mỗi người con đất Việt khi cất tiếng hát về hòa bình, đều đang hát tiếp khúc ca của những thế hệ đã nằm xuống.

Nỗi đau giữa hòa bình

Hòa bình trở lại, bom đạn ngừng rơi, đất nước bước vào công cuộc dựng xây. Nhưng chiến tranh đâu dễ phai dấu. Trong không khí tung bừng ngày Quốc khánh, ở đâu đó vẫn có những ngôi nhà lặng lẽ, nơi người mẹ ngồi bên bàn thờ nghi ngút khói hương, thì thầm trò chuyện với đứa con đã ra đi. Có những mâm cơm dọn thêm một cái chén, một đôi đũa, như để níu giữ hình bóng người đã

khuất. Có những mái tóc bạc trắng theo năm tháng, nhưng trái tim người vợ vẫn thủy chung với một tấm hình đã ứa màu.



Hình minh họa tạo bởi AI

Nỗi đau ấy không dễ nguôi ngoai. Bởi như đức Phật từng chỉ rõ trong Tứ diệu đế, một trong những nỗi khổ lớn nhất của kiếp người là *ái biệt ly khổ* - thương nhau mà phải chia lìa nhau là khổ. Với những người đã mất con, mất chồng, mất cha, mất mẹ trong chiến tranh, thì mỗi mùa Quốc khánh về lại gợi thêm bao nhung nhớ khắc khoải. Vì vậy, hòa bình chưa bao giờ trọn vẹn. Nó mang lại độc lập cho dân tộc, nhưng với nhiều gia đình, nó cũng để lại khoảng trống không thể lấp đầy.

“Nỗi đau giữa hòa bình”, do đó, không chỉ là nỗi đau để thương xót mà còn để thức tỉnh, nhắc nhở rằng hạnh phúc hôm nay được đánh đổi bằng biết bao sự hy sinh cao cả. Cho nên, khi hân hoan trong niềm vui hòa bình, ta càng phải nhớ đến những nỗi đau thầm lặng ấy.

Bởi hòa bình chỉ thật sự trọn vẹn khi mỗi giọt nước mắt được xoa dịu, khi mỗi vết thương lòng được sẻ chia bằng tình thương và sự tri ân.

Tri ân quá khứ, vun bồi tương lai

Tri ân là đạo lý muôn đời của người Việt, cũng là tinh thần căn bản của đạo Phật. Đức Phật từng dạy: *“Tâm hiếu là tâm Phật, hạnh hiếu là hạnh Phật.”* Tri ân cha mẹ, thầy tổ, thí chủ, quốc gia - dân tộc, tất cả đều là biểu hiện của tâm hiếu, tâm biết ơn.

Tri ân không chỉ dừng ở những buổi lễ tưởng niệm, những vòng hoa dâng nơi nghĩa trang liệt sĩ, mà phải trở thành hành động thiết thực trong đời sống, phụng sự cộng đồng, giữ gìn hòa bình và bảo vệ Tổ quốc. Với người con Phật, tri ân còn là gieo trồng hạt giống từ bi, thực hành lời Phật dạy để xây dựng xã hội an lành. Kinh Pháp Cú có dạy: *“Biết ơn và đền ơn là hạnh của bậc hiền trí.”*[2] Đó không chỉ là đạo lý hiếu hạnh trong gia đình, mà còn là trách nhiệm công dân đối với quê hương, đất nước.

Và quan trọng hơn hết, tri ân phải gắn liền với trách nhiệm vun bồi tương lai. Sống trong hòa bình, chúng ta phải ý thức rằng, từng hành động, từng suy nghĩ của mình cũng góp phần làm đẹp hay làm xấu đi diện mạo của Tổ quốc. Ngày nay, trong bối cảnh toàn cầu hóa, đất nước ta đang đứng trước nhiều cơ hội và thách thức. Thế hệ trẻ càng cần vững vàng hơn nữa, giữ tâm sáng, nuôi chí lớn để xứng đáng với những gì cha ông đã hy sinh. Phải không ngừng học tập, lao động, bảo vệ môi trường sống, phát triển kinh tế gắn với đạo đức và nhân văn. Bởi mỗi việc làm tốt đẹp hôm nay của chúng ta chính là món quà ý nghĩa dâng lên các bậc tiền bối, là sự tiếp nối khúc ca bất tử mà họ đã viết bằng máu xương.

Ngày Quốc khánh 02/09 là ngày của niềm vui, nhưng cũng là ngày của sự tri ân. Ta vui mừng vì đất nước độc lập, nhưng cũng cúi đầu trước những hy sinh bất tử. Ta hân hoan trong hòa bình, nhưng cũng lắng lòng trước những giọt nước mắt còn rơi. *“Nỗi đau giữa hòa bình”* không làm chúng ta bi lụy, mà để ta thêm trân quý hiện tại, sống có trách nhiệm và biết ơn đất nước. Khi mỗi người con đất Việt biết sống thương yêu nhau, biết lấy hiếu biết và từ bi làm nền tảng, thì hòa bình không chỉ là sự vắng bóng chiến tranh, mà sẽ trở thành nguồn an lạc trong từng trái tim, từng mái ấm gia đình. Và khi ấy, nỗi đau giữa hòa bình sẽ dần được xoa dịu, để đất nước thật sự bước vào kỷ nguyên của hạnh phúc và an lành.

Tác giả: **Huệ Đức**

Chú thích:

[1] *Kinh Tăng Chi Bộ*, Thích Minh Châu dịch, VNCPHVN, 2020.

[2] *Kinh Pháp Cú*, Thích Minh Châu dịch, VNCPHVN, 2020.